

Thiện Hiện nên biết, như có đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hóa làm bốn chúng, đó là Bí-sô, Bí-sô-ni, Ô-ba-sách-ca, Ô-ba-tur-ca; giả sử hóa Phật trải qua một kiếp, hoặc hơn một kiếp, tuyên thuyết chánh pháp cho bốn chúng ấy. Ý ông nghĩ sao? Hóa chúng như vậy có thể đắc quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A-la-hán, hoặc Độc giác Bồ-đề, hoặc được thọ ký Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chăng?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch đức Thế Tôn! Không. Vì sao vậy? Vì các hóa chúng đều không thật có. Pháp chẳng không thật mới có thể đắc quả, có thể được thọ ký.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Các pháp cũng vậy, đều bản tánh không, đều không thật có. Trong ấy, những Đại Bồ-tát nào, vì những hữu tình nào, nói những pháp nào để cho họ chứng được quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A-la-hán, hoặc Độc giác Bồ-đề, hoặc được thọ ký Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

Thiện Hiện nên biết! Các Đại Bồ-tát tuy vì hữu tình tuyên thuyết pháp không, nhưng các hữu tình thật chẳng thể đắc. Vì thương xót họ rơi vào pháp điên đảo, nên cứu vớt khiến cho trụ pháp không điên đảo. Không điên đảo nghĩa là không phân biệt. Không phân biệt là không điên đảo. Nếu có phân biệt thì có điên đảo, những hạng ấy lưu chuyển liên tục.

Thiện Hiện nên biết! Điên đảo tức là pháp không điên đảo. Trong pháp không điên đảo không có ngã, không có hữu tình; nói rộng cho đến không có người biết, không có người thấy; cũng không có sắc, thọ, tưởng, hành, thức; cũng không có nhãn xúc cho đến ý xúc; cũng không có sắc xúc cho đến pháp xúc; cũng không có nhãn giới cho đến ý giới; cũng không có sắc giới cho đến pháp giới; cũng không có nhãn thức giới cho đến ý thức giới; cũng không có nhãn xúc cho đến ý xúc; cũng không có nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ; cũng không có địa giới cho đến thức giới; cũng không có nhãn duyên cho đến tăng thượng duyên; cũng không có các pháp từ duyên sanh ra; cũng không có vô minh cho đến lão tử; cũng không có bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-

đa; cũng không có nội Không cho đến vô tính tự tính Không; cũng không có chơn như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; cũng không có Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; cũng không có bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo; cũng không có bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; cũng không có tám giải thoát cho đến mười biến xứ; cũng không có pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện; cũng không có Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa; cũng không có Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa; cũng không có tất cả môn Đà-la-ni, môn Tam-ma-địa; cũng không có năm loại mắt, sáu phép thần thông; cũng không có mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; cũng không có ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ; cũng không có pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; cũng không có trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; cũng không có quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề; cũng không có tất cả hạnh Đại Bồ-tát; cũng không có Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật.

Này Thiện Hiện! Vô sở hữu này tức bản tánh không. Khi các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, an trụ trong ấy, thấy các loài hữu tình rơi vào tướng điên đảo, dùng phương tiện thiện xảo khiến cho được giải thoát. Nghĩa là làm cho thoát khỏi tướng ngã, vô ngã; tướng hữu tình, không hữu tình. Nói rộng cho đến thoát khỏi tướng có người biết, không có người biết; thoát khỏi tướng có người thấy, không có người thấy. Cũng làm cho thoát khỏi tướng thường, vô thường; tướng lạc, không lạc; tướng tịnh, bất tịnh. Cũng làm cho thoát khỏi tướng sắc, thọ, tướng, hành, thức, không có sắc, thọ, tướng, hành, thức. Cũng làm cho thoát khỏi tướng nhãn xứ cho đến ý xứ, không có nhãn xứ cho đến ý xứ. Cũng làm cho thoát khỏi tướng sắc xứ cho đến pháp xứ, không có sắc xứ cho đến pháp xứ. Cũng làm cho thoát khỏi tướng nhãn giới cho đến ý giới, không có nhãn giới cho đến ý giới. Cũng làm cho thoát khỏi tướng sắc giới cho đến pháp giới, không có sắc giới cho đến pháp giới. Cũng làm cho thoát khỏi tướng nhãn thức giới cho đến ý thức giới, không có nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Cũng làm cho thoát khỏi tướng nhãn xúc cho đến ý xúc, không có nhãn xúc cho đến ý xúc. Cũng làm cho thoát khỏi tướng nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, không có nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Cũng làm cho thoát khỏi tướng địa giới cho đến thức giới, không có địa giới cho đến thức giới. Cũng làm cho thoát khỏi tướng nhân duyên cho đến tăng thượng duyên, không có nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Cũng làm cho thoát khỏi tướng các

pháp từ duyên sanh ra, không có các pháp từ duyên sanh ra. Cũng làm cho thoát khỏi tướng vô minh cho đến lão tử, không có vô minh cho đến lão tử. Cũng làm cho thoát khỏi tướng bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, không có bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Cũng làm cho thoát khỏi tướng có nội Không cho đến vô tính tự tính Không, không có nội Không cho đến vô tính tự tính Không. Cũng làm cho thoát khỏi tướng có chơn như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, không có chơn như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn. Cũng làm cho thoát khỏi tướng có Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo, không có Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo. Cũng làm cho thoát khỏi tướng có bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo, không có bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo. Cũng làm cho thoát khỏi tướng có bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, không có bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Cũng làm cho thoát khỏi tướng có tám giải thoát cho đến mười biến xứ, không có tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Cũng làm cho thoát khỏi tướng có pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện, không có pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện. Cũng làm cho thoát khỏi tướng có Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa, không có Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Cũng làm cho thoát khỏi tướng có Cự hỷ địa cho đến Pháp vân địa, không có Cự hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Cũng làm cho thoát khỏi tướng có tất cả môn Đà-la-ni, môn Tam-ma-địa, không có tất cả môn Đà-la-ni, môn Tam-ma-địa. Cũng làm cho thoát khỏi tướng có năm loại mắt, sáu phép thần thông, không có năm loại mắt, sáu phép thần thông. Cũng làm cho thoát khỏi tướng có mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, không có mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng làm cho thoát khỏi tướng có ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ, không có ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ. Cũng làm cho thoát khỏi tướng có pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, không có pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Cũng làm cho thoát khỏi tướng có trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, không có trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Cũng làm cho thoát khỏi tướng có quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề, không có quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề. Cũng làm cho thoát khỏi tướng có tất cả hạnh Đại Bồ-tát, không có tất cả hạnh Đại Bồ-tát. Cũng làm cho thoát khỏi tướng có Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật, không có Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật.

Cũng làm cho thoát khỏi các pháp hữu lậu, như năm thủ uẩn... Cũng làm cho thoát khỏi các pháp vô lậu, như bốn niệm trụ... Vì sao vậy? Vì các pháp vô lậu như bốn niệm trụ... chẳng như thắng nghĩa, không sanh, không diệt, vô tướng, vô vi, không hý luận, không phân biệt. Cho nên cũng phải giải thoát. Chơn thắng nghĩa của pháp ấy tức bản tánh không. Bản tánh không này chính là Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà chư Phật đã chứng.

Thiện Hiện nên biết, trong đây không có ngã cho đến người thấy có thể được; cũng không có sắc cho đến thức có thể được; cũng không có nhãn xứ cho đến ý xứ có thể được; cũng không có sắc xứ cho đến pháp xứ có thể được; cũng không có nhãn giới cho đến ý giới có thể được; cũng không có sắc giới cho đến pháp giới có thể được; cũng không có nhãn thức giới cho đến ý thức giới có thể được; cũng không có nhãn xúc cho đến ý xúc có thể được; cũng không có nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ có thể được; cũng không có địa giới cho đến thức giới có thể được; cũng không có nhãn duyên cho đến tăng thượng duyên có thể được; cũng không có các pháp từ duyên sanh ra có thể được; cũng không có vô minh cho đến lão tử có thể được; cũng không có bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể được; cũng không có nội Không cho đến vô tính tự tính Không có thể được; cũng không có chơn như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn có thể được; cũng không có Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo có thể được; cũng không có bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo có thể được; cũng không có bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc có thể được; cũng không có tám giải thoát cho đến mười biến xứ có thể được; cũng không có pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện có thể được; cũng không có Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa có thể được; cũng không có Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa có thể được; cũng không có tất cả môn Đà-la-ni, môn Tam-ma-địa có thể được; cũng không có năm loại mất, sáu phép thần thông có thể được; cũng không có mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng có thể được; cũng không có ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ có thể được; cũng không có pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả có thể được; cũng không có trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng có thể được; cũng không có quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề có thể được; cũng không có tất cả hạnh Đại Bồ-tát có thể được; cũng không có Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật có thể được.

Thiện Hiện nên biết, không vì đạo Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà cầu hướng đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chỉ vì bản tánh không của các pháp nên cầu hướng đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Trước, sau, giữa của bản tánh không này, thường luôn là bản tánh không, chưa từng chẳng không. Các Đại Bồ-tát trụ bản tánh không Ba-la-mật-đa, vì muốn độ thoát các loài hữu tình, tướng chấp hữu tình và tướng pháp, nên hành trí đạo tướng.

Khi các Đại Bồ-tát này hành trí đạo tướng, thì được tất cả đạo. Đó là đạo Thanh văn, hoặc đạo Độc giác, hoặc đạo Bồ-tát, hoặc đạo của chư Phật.

Thiện Hiện nên biết, đối với tất cả đạo, Đại Bồ-tát này được viên mãn rồi, liền có thể thành thực hữu tình mà mình hóa độ, cũng có khả năng nghiêm tịnh cõi Phật mà mình mong cầu, bỏ lại các thọ hành, hướng đến chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sau khi chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, làm cho Phật nhãn thường không đoạn mất. Cái gì gọi là Phật nhãn? Đó là bản tánh không. Quá khứ, vị lai, hiện tại chư Phật trụ mười phương cõi, vì các hữu tình mà nói chánh pháp. Không có vị nào không lấy bản tánh không này mà làm Phật nhãn.

Thiện Hiện nên biết, Nhất định không có chư Phật là bản tánh không mà xuất hiện ở thế gian. Chư Phật xuất hiện ở đời, không có vị nào mà không nói nghĩa của bản tánh không. Hữu tình được hóa độ cần phải nghe Phật nói lý bản tánh không, thì mới nhập được Thánh đạo, đắc quả Thánh đạo.

Lìa bản tánh không thì không có phương tiện nào khác. Vì vậy Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, phải nên an trụ chơn chánh lý bản tánh không, tu hành sáu Ba-la-mật-đa và các hạnh khác của Đại Bồ-tát. Nếu an trụ chơn chánh lý bản tánh không, tu hành sáu Ba-la-mật-đa và các hạnh khác của Đại Bồ-tát thì chẳng bao giờ thối mất trí nhất thiết trí, thường làm lợi lạc cho tất cả hữu tình.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch đức Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát thật là hiếm có, tuy hành tất cả pháp đều là bản tánh không, nhưng đối với bản tánh không, thường không hoại mất. Nghĩa là không chấp sắc cho đến thức khác với bản tánh không. Cũng không chấp nhãn xứ cho đến ý xứ khác với bản tánh không. Cũng không chấp sắc xứ cho đến pháp xứ khác với bản tánh không. Cũng không chấp nhãn giới cho đến ý giới khác với bản tánh không. Cũng không chấp sắc giới cho đến pháp giới khác với

bản tánh không. Cũng không chấp nhãn thức giới cho đến ý thức giới khác với bản tánh không. Cũng không chấp nhãn xúc cho đến ý xúc khác với bản tánh không. Cũng không chấp nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khác với bản tánh không. Cũng không chấp địa giới cho đến thức giới khác với bản tánh không. Cũng không chấp nhân duyên cho đến tăng thượng duyên khác với bản tánh không. Cũng không chấp các pháp từ duyên sanh ra khác với bản tánh không. Cũng không chấp vô minh cho đến lão tử khác với bản tánh không. Cũng không chấp bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa khác với bản tánh không. Cũng không chấp nội Không cho đến vô tính tự tính Không khác với bản tánh không. Cũng không chấp chơn như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn khác với bản tánh không. Cũng không chấp Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo khác với bản tánh không. Cũng không chấp bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo khác với bản tánh không. Cũng không chấp bốn tĩh lục, bốn vô lượng, bốn định vô sắc khác với bản tánh không. Cũng không chấp tám giải thoát cho đến mười biến xứ khác với bản tánh không. Cũng không chấp pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện khác với bản tánh không. Cũng không chấp Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa khác với bản tánh không. Cũng không chấp Cự hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Cũng không chấp tất cả môn Đà-la-ni, môn Tam-ma-địa khác với bản tánh không. Cũng không chấp năm loại mắt, sáu phép thần thông khác với bản tánh không. Cũng không chấp mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng khác với bản tánh không. Cũng không chấp ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ khác với bản tánh không. Cũng không chấp pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả khác với bản tánh không. Cũng không chấp trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng khác với bản tánh không. Cũng không chấp quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề khác với bản tánh không. Cũng không chấp tất cả hạnh Đại Bồ-tát khác với bản tánh không. Cũng không chấp Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật khác với bản tánh không.

Phật bảo Thiện Hiện:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói, các Đại Bồ-tát thật là hiếm có. Tuy hành tất cả pháp đều bản tánh không, nhưng đối với bản tánh không thường không hoại mất.

Thiện hiện nên biết, sắc chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác sắc. Sắc tức là bản tánh không, bản tánh không tức là sắc. Như vậy cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật

chẳng khác bản tánh không, bản tánh không không khác Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật. Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật tức là bản tánh không, bản tánh không tức là Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật.

Thiện Hiện nên biết, nếu sắc khác bản tánh không, bản tánh không khác sắc, sắc chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải sắc; như vậy cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật khác bản tánh không, bản tánh không khác Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật. Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật, thì khi các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, không cần phải quán tất cả pháp đều bản tánh không, cũng chẳng cần chứng đắc trí nhất thiết trí.

Vì sắc chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác sắc, sắc tức là bản tánh không, bản tánh không tức là sắc; như vậy cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật. Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật tức là bản tánh không, bản tánh không tức là Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật, nên khi các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, quán tất cả pháp đều bản tánh không, mà chứng được trí nhất thiết trí. Vì sao vậy? Vì lìa bản tánh không, không có một pháp nào là thật, là thường, có thể hoại, có thể đoạn. Trong bản tánh không, cũng không có một pháp nào là thật, là thường, có thể hoại, có thể đoạn. Nhưng các kẻ ngu si mê muội, điên đảo khởi tướng phân biệt khác. Nghĩa là phân biệt sắc khác bản tánh không; hoặc phân biệt thọ, tưởng, hành, thức khác bản tánh không. Như vậy, cho đến phân biệt tất cả hạnh Đại Bồ-tát khác bản tánh không; hoặc phân biệt Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật khác bản tánh không. Các kẻ ngu si này phân biệt các pháp khác biệt với bản tánh không, nên chẳng như thật biết sắc; chẳng như thật biết thọ, tưởng, hành, thức. Do không biết nên liền chấp trước sắc; chấp trước thọ, tưởng, hành, thức. Do chấp trước nên đối với sắc, thấy có ngã, ngã sở; đối với thọ, tưởng, hành, thức, thấy có ngã, ngã sở. Do thấy sai lầm nên chấp vật trong ngoài, lãnh thọ sắc, thọ, tưởng, hành, thức ở thân sau. Do đây, nên không thể thoát khỏi sự sanh, già, bệnh, chết, sâu, ưu, khổ, não trong các cõi, lưu chuyển qua lại trong ba cõi không có cùng tận. Do nhân duyên đây, nên các Đại Bồ-tát trụ bản tánh không Ba-la-mật-đa, hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, không chấp thủ sắc, cũng không hoại sắc hoặc không, hoặc

chẳng không; không chấp thủ thọ, tướng, hành, thức, cũng không hoại thọ, tướng, hành, thức hoặc không, hoặc chẳng không. Như vậy, cho đến chẳng chấp thủ tất cả hạnh Đại Bồ-tát, cũng chẳng hoại tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc không, hoặc chẳng không; không chấp thủ Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật, cũng không hoại Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật hoặc không, hoặc chẳng không. Vì sao vậy? Vì sắc chẳng hoại không, không chẳng hoại sắc. Tức đây là sắc, đây là không. Thọ, tướng, hành, thức chẳng hoại không; không chẳng hoại thọ, tướng, hành, thức. Tức đây là thọ, tướng, hành, thức, đây là không. Như vậy cho đến tất cả hạnh Đại Bồ-tát chẳng hoại không; không chẳng hoại tất cả hạnh Đại Bồ-tát. Tức đây là tất cả hạnh Đại Bồ-tát, đây là không. Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật chẳng hoại không; không chẳng hoại Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật. Tức đây là Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật, đây là không. Thí như hư không chẳng hoại hư không. Cõi hư không bên trong chẳng hoại cõi hư không bên ngoài. Cõi hư không bên ngoài chẳng hoại cõi hư không bên trong.

Như vậy Thiện Hiện! Sắc chẳng hoại không, không chẳng hoại sắc; thọ, tướng, hành, thức chẳng hoại không, không chẳng hoại thọ, tướng, hành, thức. Vì sao vậy? Vì các pháp như vậy đều không có tự tánh, không thể phân biệt. Tức đây là không, đây là bất không. Như vậy cho đến tất cả hạnh Đại Bồ-tát chẳng hoại không, không chẳng hoại tất cả hạnh Đại Bồ-tát. Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật chẳng hoại không, không chẳng hoại Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật. Vì sao vậy? Vì các pháp như vậy đều không có tự tánh, không thể phân biệt. Tức đây là không, đây là bất không.

Bấy giờ cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch đức Thế Tôn! Nếu tất cả pháp đều bản tánh không, hoàn toàn không sai khác, thì các Đại Bồ-tát trụ nơi nào để hướng đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề? Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật không có hai hành tướng. Do chẳng có hai hành tướng nên có thể chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Cúi xin đức Thế Tôn vì con mà giảng nói.

Phật bảo:

- Nay Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói. Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật không có hai hành tướng. Do chẳng có hai hành tướng nên có thể chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì sao vậy? Vì Bồ-đề không hai, cũng không phân biệt. Nếu



đổi với Bồ-đề, mà phân biệt, hành hai tướng thì nhất định chẳng thể chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà mình mong cầu.

Thiện Hiện nên biết! Các Đại Bồ-tát chẳng thể đổi với Bồ-đề mà hành hai tướng, cũng chẳng thể phân biệt; đều không trụ mà phát tâm hướng đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Đối với tất cả pháp, các Đại Bồ-tát chẳng hành hai tướng, cũng chẳng phân biệt, cũng không có sở hành thì có thể chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện nên biết, Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà Bồ-tát mong cầu, chẳng hành hai tướng thì có thể chứng được. Bồ-đề của các Đại Bồ-tát đều không có sở hành. Nghĩa là chẳng hành đối với sắc; cũng chẳng hành đối với thọ, tưởng, hành, thức. Như vậy cho đến chẳng hành đối với tất cả hạnh Đại Bồ-tát; cũng chẳng hành đối với Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật. Vì sao vậy? Vì các Đại Bồ-tát có Bồ-đề, chẳng duyên với thanh danh, chấp ngã và ngã sở. Nghĩa là chẳng nghĩ rằng: Ta hành nơi sắc; ta hành nơi thọ, tưởng, hành, thức. Như vậy, cho đến chẳng nghĩ rằng: Ta hành nơi tất cả hạnh Đại Bồ-tát; ta hành nơi Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật.

Lại nữa Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát có Bồ-đề, chẳng chấp thủ nên hành, chẳng xả nên hành.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch đức Thế Tôn! Nếu các Đại Bồ-tát có Bồ-đề, chẳng chấp thủ nên hành, chẳng xả nên hành. Vậy, các Đại Bồ-tát có Bồ-đề sẽ hành ở đâu?

Phật bảo:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Hóa thân của Như Lai có Bồ-đề sẽ hành ở đâu? Vì thủ nên hành, hay vì xả nên hành?

Thiện Hiện đáp:

- Không, bạch đức Thế Tôn. Hóa thân của Như Lai thật không có. Làm sao có thể nói có Bồ-đề, có hành xứ, hoặc thủ, hoặc xả!

Phật bảo:

- Nay Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Bồ-đề trong mộng của các A-la-hán sẽ hành ở đâu? Vì thủ nên hành, hay vì xả nên hành?

Thiện Hiện đáp:

- Không, bạch đức Thế Tôn. Các A-la-hán đã dứt hẳn các lậu; hôn trầm, thụy miên, chướng cái, triền phược đều đã bị diệt sạch, tuyệt đối không có mộng, làm sao có Bồ-đề trong mộng, có hành xứ, hoặc thủ, hoặc xả!

Phật bảo:

- Này Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói. Các A-la-hán tuyệt đối không có mộng; hôn trầm, thụy miên, phân biệt không còn. Các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có Bồ-đề cũng lại như vậy, chẳng thủ nên hành, chẳng xả nên hành, hoàn toàn không có hành xứ, vì thâu đạt bản tánh không của tất cả pháp.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch đức Thế Tôn! Nếu các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, có Bồ-đề chẳng thủ nên hành, chẳng xả nên hành, hoàn toàn không có hành xứ, nghĩa là không hành nơi sắc; cũng không hành nơi thọ, tưởng, hành, thức; như vậy cho đến không hành nơi tất cả hạnh Đại Bồ-tát, cũng không hành nơi Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật, thì há chẳng phải các Đại Bồ-tát vì muốn làm lợi ích cho các hữu tình, nên chẳng hành bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; chẳng hành nội Không cho đến vô tính tự tính Không; chẳng hành chơn như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; chẳng hành Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; chẳng hành bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo; chẳng hành bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; chẳng hành tám giải thoát cho đến mười biến xứ; chẳng hành pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện; chẳng hành Cự hỷ địa cho đến Pháp vân địa; chẳng hành tất cả môn Đà-la-ni, môn Tam-ma-địa; chẳng hành năm loại mắt, sáu phép thần thông; chẳng hành mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; chẳng hành ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ; chẳng hành pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; chẳng hành trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; chẳng trụ thần thông thù thắng của Bồ-tát, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật mà được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề sao?

Phật bảo:

- Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát có Bồ-đề, tuy không có hành xứ, nhưng các Đại Bồ-tát vì muốn làm lợi ích cho các hữu tình nên phải hành bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; như vậy cho đến phải hành trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; phải trụ thần thông thù thắng của Bồ-tát, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật thì mới chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch đức Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát có Bồ-đề, nếu không có hành xứ, thì há chẳng phải các Đại Bồ-tát vì muốn làm lợi ích cho các hữu tình, nên chẳng trụ bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-

mật-đa, tu mãi làm cho viên mãn; như vậy cho đến chẳng trụ trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, tu mãi làm cho viên mãn; chẳng trụ thần thông thù thắng của Bồ-tát, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, tu mãi làm cho viên mãn, mà được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề sao?

Phật bảo:

- Nay Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát có Bồ-đề, tuy không có hành xứ, nhưng các Đại Bồ-tát vì muốn làm lợi ích cho các hữu tình nên phải trụ bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, tu mãi làm cho viên mãn; như vậy cho đến phải trụ trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, tu mãi làm cho viên mãn; phải trụ thần thông thù thắng của Bồ-tát, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, tu mãi làm cho viên mãn thì mới chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật.

Thiện Hiện nên biết! Nếu các Đại Bồ-tát tu các căn lành chưa được viên mãn đầy đủ thì chẳng bao giờ đắc được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà mình mong cầu.

Thiện Hiện nên biết! Nếu các Đại Bồ-tát muốn chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thì phải trụ bản tánh không của sắc; phải trụ bản tánh không của thọ, tưởng, hành, thức; như vậy cho đến phải trụ bản tánh không của tất cả hạnh Đại Bồ-tát; phải trụ bản tánh không của Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật; phải trụ bản tánh không của tất cả pháp; phải trụ bản tánh không của tất cả hữu tình; phải tu bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa cho được viên mãn; như vậy cho đến phải tu trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, làm cho được viên mãn; phải tu thần thông thù thắng của Bồ-tát, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật làm cho được viên mãn rồi, thì mới chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện nên biết! Lý bản tánh không của tất cả pháp này và lý bản tánh không của các hữu tình rất tịch tĩnh, không có pháp thiếu, năng tăng năng giảm, năng sanh năng diệt, năng đoạn năng thường, năng nhiễm năng tịnh, năng đắc quả, năng hiện quán.

Thiện Hiện nên biết! Các Đại Bồ-tát nương vào thế tục nên nói tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, như thật liễu tri bản tánh không rồi, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà chẳng nương vào thắng nghĩa. Vì sao vậy? Vì trong chơn thắng nghĩa không có sắc có thể đắc; cũng không có thọ, tưởng, hành, thức có thể đắc. Như vậy cho đến không có tất cả hạnh Đại Bồ-tát có thể đắc; cũng không có Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Các pháp như vậy đều nương vào thế tục để tạo ra, không nương vào thắng nghĩa.

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, từ sơ phát tâm, tuy rất mạnh mẽ vì các hữu tình mà hành hạnh Bồ-đề, nhưng đối với tâm này đều không có chỗ đắc; đối với các hữu tình cũng không có chỗ đắc; đối với đại Bồ-đề cũng không có chỗ đắc; đối với Phật, Bồ-tát cũng không có chỗ đắc. Vì tất cả pháp, tất cả hữu tình đều chẳng thể đắc được.

Bấy giờ cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch đức Thế Tôn! Nếu tất cả pháp hoàn toàn vô sở hữu, đều không thể đắc thì vì sao Đại Bồ-tát hành hạnh Bồ-đề? Vì sao đắc được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà mình mong cầu? Ai hành hạnh Bồ-đề? Ai chứng đắc?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Ý ông nghĩ sao? Vào thời gian trước đây, ông nương vào chỉ để đoạn trừ các cõi, đoạn trừ các phiền não, được căn vô lậu; trụ định vô gián, được quả Dự lưu cho đến quả Nhất lai, Bát hoàn, A-la-hán. Vào thời gian ấy, ông có thấy có hữu tình, hoặc có tâm, hoặc có đạo, hoặc có các đạo quả, có chứng đắc không?

Thiện Hiện đáp:

- Không, bạch đức Thế Tôn.

Phật bảo:

- Này Thiện Hiện! Nếu lúc ấy, ông nương vào chỉ để đoạn trừ các cõi, đoạn các phiền não, được căn vô lậu; đối với hữu tình, tâm, đạo và đạo quả đều không có chỗ đắc thì vì sao nói đắc được quả A-la-hán?

Thiện Hiện đáp:

- Bạch đức Thế Tôn! Con nương vào thế tục mà nói, chứ chẳng nương vào thắng nghĩa để nói.

Phật bảo:

- Này Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói. Các Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, nương vào thế tục mà nói hành đạo Bồ-đề và đắc Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng nương vào thắng nghĩa vậy.

Thiện Hiện nên biết! Vì nương vào thế tục nên giả nói có sắc, thọ, tưởng, hành, thức; như vậy cho đến vì nương vào thế tục nên giả nói có tất cả hạnh Đại Bồ-tát, có Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật; vì nương vào thế tục nên giả nói có hữu tình, Bồ-tát và chư Phật, chẳng nương vào thắng nghĩa.

Thiện Hiện nên biết! Các Đại Bồ-tát không thấy có pháp đối với Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, có tăng, có giảm, có ích, có tổn. Vì tất cả pháp đều bản tánh không.

Thiện Hiện nên biết! Đối với tất cả pháp, các Đại Bồ-tát quán bản tánh không, còn chẳng thể được, huống nữa là sơ phát tâm mà có thể đắc. Tối sơ phát tâm còn chẳng thể được, huống nữa là tu bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa mà có thể được; huống nữa là trụ nội Không cho đến vô tính tự tính Không mà có thể được; huống nữa là trụ chơn như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn mà có thể được; huống nữa là trụ Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo mà có thể được; huống nữa là tu bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo mà có thể được; huống nữa là tu bốn tĩh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc mà có thể được; huống nữa là tu tám giải thoát cho đến mười biến xứ; huống nữa là tu pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện mà có thể được; huống nữa là tu Cự hỷ địa cho đến Pháp vân địa mà có thể được; huống nữa là tu tất cả môn Đà-la-ni, môn Tam-ma-địa mà có thể được; huống nữa là tu năm loại mắt, sáu phép thần thông mà có thể được; huống nữa là tu mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng mà có thể được; huống nữa là tu ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ mà có thể được; huống nữa là tu pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả mà có thể được; huống nữa là tu trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; huống nữa là tu tất cả hạnh Đại Bồ-tát mà có thể được; huống nữa là tu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật mà có thể được.

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát đối với chỗ tu, trụ tất cả Phật pháp, nếu có sở đắc thì điều này không có.

Như vậy Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, phương tiện tu hành hạnh đại Bồ-đề, chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, lợi lạc hữu tình thường không gián đoạn.